# Lý thuyết Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ

**Lý thuyết Lịch sử 11 Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**  
**A. Lý thuyết Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**  
**1. Bối cảnh lịch sử**  
**♦**Cuối thế kỉ XIV, Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội.  
**- Về kinh tế:**  
+ Từ nửa sau thế kỉ XIV, nhà nước không còn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không chăm lo tu sửa, bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi,.... nên nhiều năm bị mất mùa, đói kém.  
+ Vương hầu, quý tộc, địa chủ nắm trong tay nhiều ruộng đất khiến ruộng đất của nông dân bị thu hẹp, đời sống bấp bênh, khổ cực.  
**- Về xã hội:**  
+ Nhiều nông dân phải bán ruộng đất, vợ, con cho các quý tộc, địa chủ giàu có và bị biến thành nô tì.  
+ Mâu thuẫn giữa nông dân nghèo, nô tì với giai cấp thống trị trở nên gay gắt. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì đã nổ ra như: khởi nghĩa Ngô Bệ (Hải Dương), khởi nghĩa Phạm Sư Ôn (Hà Nội),...  
**- Về chính trị**  
**+**Vua và tầng lớp quý tộc, quan lại nhà Trần ngày càng sa vào những thú ăn chơi, hưởng lạc. Trong triều, trung thần thì ít mà kẻ gian nịnh, cơ hội thì nhiều.  
+ Xung đột, chiến tranh giữa Chămpa với Đại Việt kéo dài gây tổn thất nặng nề. Ở phía bắc, nhà Minh gây sức ép, hạch sách đòi cống nạp, đe doạ xâm lược.  
=> **Yêu cầu khách quan đặt ra** cho Đại Việt lúc này là phải giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội, thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc nhà Trần, xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
**2. Nội dung cuộc cải cách**  
- Trong khoảng 28 năm tham dự vào chính sự dưới triều Trần và 7 năm nắm chính quyền dưới triều Hồ, Hồ Quý Ly đã tiến hành cải cách trên nhiều lĩnh vực: chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội, văn hoá - giáo dục.  
**a) Về chính trị và hành chính**  
- Sửa đổi chế độ hành chính, chia cả nước thành lộ và trấn, ban hành quy chế về hệ thống quan lại địa phương. Chức An phủ sứ ở lộ phải chịu trách nhiệm quản lí toàn bộ công việc hộ tịch, thuế khoá, kiện tụng, nhằm tăng cường tổ chức của các khu vực hành chính địa phương.  
- Đổi tên gọi thành Thăng Long là Đông Đô, cho xây dựng một kinh thành mới Tây Đô bằng đá kiên cố ở Vĩnh Lộc, Thanh Hoá.  
- Cuối năm 1397, Hồ Quý Ly ép vua Trần dời về Tây Đô.  
  
*Di tích thành nhà Hồ (Thanh Hóa)*  
**b) Về quân sự**  
- Chấn chỉnh và tăng cường quân đội, thay các tướng lĩnh trẻ tuổi có năng lực nắm binh quyền, thải hồi người yếu, bổ sung người khoẻ mạnh, tăng cường quân số và các lực lượng quân sự địa phương.  
- Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội theo hướng quy củ, chặt chẽ, đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của triều đình.  
- Việc cải tiến vũ khí, tăng cường trang bị quốc phòng, xây dựng hệ thống phòng thủ quốc gia cũng được quan tâm.  
  
*Hồ Nguyên Trừng chế tạo ra súng thần cơ (tranh minh họa)*  
**c) Về kinh tế**  
- Năm 1396, cho ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng, gọi là “Thông bảo hội sao” gồm nhiều loại.  
- Năm 1397, đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư, đã đánh mạnh vào chế độ điền trang của quý tộc nhà Trần và ruộng tư của địa chủ lớn, tăng nguồn thu nhập sưu thuế cho nhà nước.  
- Năm 1402, nhà Hồ thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước, cải cách thuế đinh và tô ruộng. Thuế đinh chỉ thu đối với người có ruộng, người ít ruộng nộp thuế nhẹ đi, người không có ruộng và hạng cô quả không phải nộp thuế.  
  
*Tiền giấy Thông bảo hội sao thời Hồ*  
**d) Về xã hội**  
- Năm 1401, ban hành phép hạn nô, giới quý tộc bị hạn chế số nô tì. Phép hạn nô đã chuyển một bộ phận lớn gia nô thành quan nô (nô tì nhà nước) nhưng thân phận nô tì vẫn chưa được giải phóng.  
- Năm 1403, cho đặt Quảng tế (cơ quan coi việc y tế) để chữa bệnh cho dân.  
**e) Về văn hoá - giáo dục**  
- Chấn chỉnh lại Phật giáo và Nho giáo; hạn chế Phật giáo, Đạo giáo, đề cao Nho giáo nhưng là Nho giáo thực dụng, chống giáo điều, kết hợp với tinh thần Pháp gia.  
- Dùng chữ Nôm để chấn hưng nền văn hoá dân tộc.  
- Sửa đổi chế độ thi cử, đặt kì thi Hương ở địa phương và thi Hội ở kinh thành; mở trường học ở các lộ, phủ, châu, cử các quan giáo thụ trông coi và cấp học điền cho các địa phương. Năm 1404, nhà Hồ quy định thêm kì thi viết chữ và làm toán.  
**3. Kết quả và ý nghĩa**  
**a) Kết quả:**  
**-**Những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ có nhiều điểm tiến bộ mang tính dân tộc. Cải cách đã đạt được một số kết quả bước đầu:  
+ Tiềm lực quốc phòng được nâng cao;  
+ Xóa bỏ kinh tế điền trang của quý tộc nhà Trần, nông dân có thêm ruộng đất để sản xuất; thuế khoá nhẹ hơn;  
+ Văn hoá dân tộc, nhất là chữ Nôm, được đề cao;  
+ Giáo dục mở rộng cho nhiều đối tượng và mang tính thực tiễn.  
- Tuy nhiên, những cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ còn nhiều chủ quan, nóng vội, một số cải cách còn bộc lộ hạn chế, không triệt để. Việc dùng pháp luật để cưỡng chế thực hiện các mục tiêu cải cách gây mất lòng dân nên đã không tránh khỏi sự thất bại.  
**b) Ý nghĩa:**  
- Bước đầu ổn định tình hình xã hội, củng cố tiềm lực đất nước để chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm.  
- Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
- Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.  
**c) Một số điểm hạn chế**  
+ Tiền giấy “Thông bảo hội” dễ bị làm giả và chưa được đông đảo dân chúng tin dùng.  
+ Chính sách hạn điền đã hạn chế cả sự phát triển của chế độ tư hữu ruộng đất, làm cho tầng lớp quý tộc và những người giàu có bị tước mất ruộng đất; còn lợi ích tầng lớp nông dân nghèo và nô tì thì chưa thực sự rõ ràng.  
+ Chính sách hạn nô không làm cho nô tì được giải phóng mà chuyển từ gia nô sang quan nô (nô tì của nhà nước).  
+ Cải cách về văn hoá, giáo dục dù có những tiến bộ nhất định nhưng cũng vấp phải phản ứng của lực lượng Phật giáo lúc đó còn đang đông đảo và mạnh mẽ.  
=> Hạn chế của công cuộc cải cách đã ảnh hưởng đến khả năng thu phục và đoàn kết nhân dân chống giặc ngoại xâm của nhà Hồ.  
B. **Bài tập Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ**  
**Trắc nghiệm Lịch sử 11** **Bài 9: Cuộc cải cách của Hồ Quý Ly và triều Hồ – Chân trời sáng tạo**  
**Câu 1.**Nội dung nào sau đây là cải cách trên lĩnh vực quân sự - quốc phòng của Hồ Quý Ly?  
A. Xây dựng phòng tuyến chống giặc Minh trên sông Như Nguyệt.  
B. Chế tạo nhiều loại vũ khí mới: súng thần cơ, cổ lâu thuyền,…  
C. Bố trí mai phục và đóng cọc gỗ trên sông Bạch Đằng.  
D. Dời đô từ thành An Tôn (Thanh Hóa) về Thăng Long.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:** B  
- Chính sách cải cách của Hồ Quý Ly trên lĩnh vực quân sự, quốc phòng:  
+ Chỉnh đốn quân đội, xây dựng tuyến phòng thủ, xây thành Đa Bang, thành An Tôn,...  
+ Chế tạo nhiều vũ khí mới: Súng thần cơ, cổ lâu thuyền,...  
  
  
**Câu 2.** Công trình kiến trúc nào thời nhà Hồ đã được UNESCO công nhận là Di sản thế giới vào năm 2011?  
A. Hoàng thành Thăng Long.  
B. Thành nhà Hồ.  
C. Phố cổ Hội An.  
D. Văn Miếu - Quốc Tử Giám.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:** B  
Năm 2011, tổ chức UNESCO đã công nhận Thành nhà Hồ là di sản văn hóa thế giới.  
  
  
**Câu 3.**Cuối năm 1397, Hồ Quý Ly ép vua Trần rời đô từ Thăng Long về  
A. Phong Châu (Phú Thọ).  
B. Tây Đô (Thanh Hóa).  
C. Phú Xuân (Huế).  
D. Thiên Trường (Nam Định).  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Cuối năm 1397, Hồ Quý Ly ép vua Trần rời đô từ Thăng Long về Tây Đô (Thanh Hóa).  
  
  
**Câu 4.**Trên lĩnh vực quân sự - quốc phòng, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã thực hiện chính sách  
A. thải hồi những binh sĩ già yếu, lấy người khoẻ mạnh bổ sung vào quân ngũ.  
B. xây dựng phòng tuyến chống giặc Minh trên sông Như Nguyệt (Bắc Ninh).  
C. bổ nhiệm vương hầu, quý tộc nhà Hồ nắm giữ vị trí chỉ huy trong quân đội.  
D. xây dựng nhiều thành lũy kiên cố, như: Cổ Loa (Hà Nội), Tây Đô (Thanh Hóa).  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
- Các chính sách cải cách trên lĩnh vực quân sự - quốc phòng của Hồ Quý Ly và nhà Hồ:  
+ Tuyển chọn những người giỏi võ nghệ làm tướng chỉ huy, không căn cứ vào nguồn gốc tôn thất như trước.  
+ Thải hồi những binh sĩ già yếu, lấy người khoẻ mạnh bổ sung vào quân ngũ.  
+ Tăng cường tuyển quân quy mô lớn; bổ sung lực lượng hương quân ở các địa phương.  
+ Xây dựng lại binh chế, chia đặt lại tổ chức quân đội theo hướng quy củ, chặt chẽ, đặt dưới sự chỉ huy thống nhất của triều đình.  
+ Cải tiến vũ khí, tăng cường trang bị quốc phòng, xây dựng nhiều thành luỹ để phòng thủ ở những nơi hiểm yếu, như: thành Tây Đô (Thanh Hoá), thành Đa Bang (Hà Nội)...  
  
  
**Câu 5.** Nội dung nào sau đây **không phải**là cải cách trên lĩnh vực văn hóa - giáo dục của Hồ Quý Ly?  
A. Chấn chỉnh Phật giáo.  
B. Đề cao Nho giáo thực dụng.  
C. Dịch sách chữ Nôm sang chữ Hán.  
D. Dùng chữ Nôm để chấn hưng văn hóa dân tộc.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:** **C**  
- Chính sách cải cách của Hồ Quý Ly trên lĩnh vực văn hóa - giáo dục:  
+ Chấn chỉnh lại Phật giáo (bắt nhà Sư dưới 50 tuổi hoàn tục)  
+ Đề cao Nho giáo thực dụng.  
+ Dùng chữ Nôm để chấn hưng văn hóa dân tộc. Dịch sách chữ Hán sang chữ Nôm, khuyến khích sáng tác thơ bằng chữ Nôm.  
  
  
**Câu 6.**Trên lĩnh vực văn hóa, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã  
A. chú trọng Phật giáo, hạn chế Nho giáo.  
B. dịch sách từ chữ Nôm sang chữ Hán.  
C. đề cao và khuyến khích dùng chữ Nôm.  
D. nâng Phật giáo lên vị trí Quốc giáo.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Trên lĩnh vực văn hóa, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã đề cao và khuyến khích dùng chữ Nôm.  
  
  
**Câu 7.**Để hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã thực hiện chính sách nào sau đây?  
A. Đánh thuế nặng đối với những người theo đạo Phật.  
B. Phá bỏ các đền, chùa, cơ sở thờ tự của Phật giáo.  
C. Nghiêm cấm việc xây dựng các đền chùa mới.  
D. Bắt sư tăng chưa đến 50 tuổi phải hoàn tục.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Để hạn chế sự phát triển thái quá của Phật giáo, Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã thực hiện chính sách: bắt sư tăng chưa đến 50 tuổi phải hoàn tục, 50 tuổi trở lên phải trải qua kì sát hạch, nếu không đạt phải hoàn tục làm dân thường.  
  
  
**Câu 8.**Trên lĩnh vực chính trị, những cải cách của Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã  
A. góp phần củng cố quyền lực của chính quyền trung ương.  
B. góp phần tăng cường thế lực của tầng lớp quý tộc họ Trần.  
C. đưa đến sự xác lập bước đầu của thể chế quân chủ lập hiến.  
D. xâm phạm đến sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Trên lĩnh vực chính trị, những cải cách của Hồ Quý Ly và nhà Hồ đã góp phần củng cố quyền lực của chính quyền trung ương.  
  
  
**Câu 9.**Chính sách hạn điền và hạn nô của nhà Hồ đã  
A. hiện thực hóa khẩu hiệu “người cày có ruộng”.  
B. góp phần giảm bớt thế lực của tầng lớp quý tộc Trần.  
C. giải phóng hoàn toàn bộ phận nô tì khỏi thân phận nô lệ.  
D. góp phần tăng cường thế lực của tầng lớp quý tộc Trần.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Chính sách hạn điền và hạn nô của nhà Hồ đã góp phần giảm bớt thế lực của tầng lớp quý tộc Trần.  
  
  
**Câu 10.**Những cải cách trên lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Hồ Quý Ly đã  
A. phản ánh sự lệ thuộc sâu sắc vào văn hóa Trung Hoa.  
B. khuyến khích sự phát triển của Phật giáo và Đạo giáo.  
C. thể hiện tư tưởng tiến bộ và tinh thần dân tộc.  
D. góp phần nâng cao vị thế của Phật giáo.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Những cải cách trên lĩnh vực văn hoá, giáo dục của Hồ Quý Ly đã thể hiện tư tưởng tiến bộ và tinh thần dân tộc nhằm xây dựng một nền văn hoá, giáo dục mang bản sắc dân tộc Việt Nam.  
  
  
**Câu 11.**Nội dùng nào sau đây **không**phản ánh đúng kết quả của cuộc cải cách do Hồ Quý Ly và nhà Hồ tiến hành?  
A. Góp phần củng cố quyền lực của chính quyền trung ương.  
B. Giáo dục mở rộng cho nhiều đối tượng và mang tính thực tiễn.  
C. Góp phần nâng cao tiềm lực kinh tế - quốc phòng của đất nước.  
D. Tạo tiềm lực để nhà Hồ bảo vệ thành công nền độc lập dân tộc.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
- Nhà Hồ đã thất bại trong cuộc kháng chiến chống lại quân Minh xâm lược.  
  
  
**Câu 12.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc cải cách do Hồ Quý Ly và nhà Hồ tiến hành?  
A. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu về việc trị nước.  
B. Tạo tiềm lực để nhà Hồ bảo vệ thành công nền độc lập dân tộc.  
C. Củng cố tiềm lực đất nước để chuẩn bị đối phó với giặc ngoại xâm.  
D. Thể hiện tinh thần dân tộc, ý thức tự cường của Hồ Quý Ly và triều Hồ.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
- Nhà Hồ đã thất bại trong cuộc kháng chiến chống lại quân Minh xâm lược.  
  
  
**Câu 13.**Từ nửa sau thế kỉ XIV, nhà Trần  
A. được thành lập.  
B. bước vào giai đoạn phát triển đỉnh cao.  
C. lâm vào khủng hoảng, suy yếu.  
D. sụp đổ.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Từ nửa sau thế kỉ XIV, nhà Trần lâm vào khủng hoảng, suy yếu trên nhiều lĩnh vực.  
  
  
**Câu 14.**Nội dung nào sau đây phản ánh sự khủng hoảng, suy yếu về kinh tế của nhà Trần vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Thiên tai (hạn hán, bão, lụt,…), mất mùa thường xuyên xảy ra.  
B. Nhà nước thực hiện nghiêm ngặt chính sách “bế quan tỏa cảng”.  
C. Ruộng đất tư bị thu hẹp; diện tích ruộng đất công được mở rộng.  
D. Các đô thị (Thăng Long, Phố Hiến, Thanh Hà,…) dần lụi tàn.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, các hiện tượng hạn hán, bão, lụt, vỡ đê,... xảy ra ở nhiều địa phương trên cả nước. Bên cạnh đó, do nhà Trần không còn quan tâm đến sản xuất nông nghiệp, không chăm lo tu sửa, bảo vệ đê điều, các công trình thuỷ lợi,.... nên nhiều năm bị mất mùa, đói kém.  
  
  
**Câu 15.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng tình hình kinh tế của Đại Việt vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Sản xuất nông nghiệp sa sút.  
B. Thường xuyên mất mùa, đói kém.  
C. Ruộng đất công ngày càng mở rộng.  
D. Ruộng đất tư ngày càng mở rộng.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
- Tình hình kinh tế của Đại Việt cuối thế kỉ XIV:  
+ Sản xuất nông nghiệp sa sút.  
+ Thiên tai, mất mùa, đói kém thường xuyên diễn ra.  
+ Quý tộc, quan lại, địa chủ tìm cách chiếm đoạt ruộng đất trên quy mô lớn. Ruộng đất công ngày càng bị thu hẹp.  
  
  
**Câu 16.**Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, dưới triều Trần, các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì diễn ra liên tục ở nhiều vùng miền trên cả nước, tiêu biểu là  
A. khởi nghĩa của Ngô Bệ ở Hải Dương.  
B. khởi nghĩa của Phùng Hưng ở Đường Lâm.  
C. khởi nghĩa của Mai Thúc Loan ở Hoan Châu.  
D. khởi nghĩa của Triệu Thị Trinh ở Thanh Hóa.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, dưới triều Trần, các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì diễn ra liên tục, tiêu biểu là: khởi nghĩa của Ngô Bệ ở Hải Dương; khởi nghĩa của nhà sư Phạm Sư Ôn ở Quốc Oai,…  
  
  
**Câu 17.**Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, dưới triều Trần, các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì diễn ra liên tục ở nhiều vùng miền trên cả nước, tiêu biểu là  
A. khởi nghĩa của Phạm Sư Ôn ở Quốc Oai.  
B. khởi nghĩa của Phùng Hưng ở Đường Lâm.  
C. khởi nghĩa của Mai Thúc Loan ở Hoan Châu.  
D. khởi nghĩa của Triệu Thị Trinh ở Thanh Hóa.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, dưới triều Trần, các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì diễn ra liên tục, tiêu biểu là: khởi nghĩa của Ngô Bệ ở Hải Dương; khởi nghĩa của nhà sư Phạm Sư Ôn ở Quốc Oai,…  
  
  
**Câu 18.**Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng tình hình xã hội ở Đại Việt vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Đất nước thanh bình, thịnh trị.  
B. Đời sống nhân dân ấm no, yên bình.  
C. Các mâu thuẫn xã hội được giải quyết triệt để.  
D. Diễn ra nhiều cuộc khởi nghĩa của nông dân, nô tì.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Từ những năm 40 của thế kỉ XIV, dưới triều Trần, các cuộc khởi nghĩa của nông dân và nô tì diễn ra liên tục, tiêu biểu là: khởi nghĩa của Ngô Bệ ở Hải Dương; khởi nghĩa của nhà sư Phạm Sư Ôn ở Quốc Oai,…  
  
  
**Câu 19.**Nội dung nào sau đây phản ánh sự suy yếu về chính trị của nhà Trần vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Chính quyền trung ương tê liệt; đất nước bị chia cắt, loạn lạc.  
B. Nhà Trần phải thần phục, cống nạp sản vật cho Chân Lạp.  
C. Nhà Trần bất lực trước các cuộc tấn công của Chămpa.  
D. Nhà Minh xâm lược và áp đặt ách đô hộ lên Đại Việt.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Từ nửa sau thế kỉ XIV, triều Trần suy yếu đến mức không còn khả năng bảo vệ sự an toàn của đất nước, bất lực trước các cuộc tấn công của Chămpa và những yêu sách ngang ngược của nhà Minh.  
  
  
**Câu 20.**Nội dung nào sau đây phản ánh sự suy yếu về chính trị của nhà Trần vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Nhà Trần bất lực trước các yêu sách ngang ngược của nhà Minh.  
B. Chính quyền trung ương tê liệt; đất nước bị chia cắt, loạn lạc.  
C. Nhà Trần phải thần phục, cống nạp sản vật cho Chân Lạp.  
D. Nhà Minh xâm lược và áp đặt ách đô hộ lên Đại Việt.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Từ nửa sau thế kỉ XIV, triều Trần suy yếu đến mức không còn khả năng bảo vệ sự an toàn của đất nước, bất lực trước các cuộc tấn công của Chămpa và những yêu sách ngang ngược của nhà Minh.  
  
  
**Câu 21.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng tình hình chính trị ở Đại Việt vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Tầng lớp quý tộc Trần cũng suy thoái, không còn giữ kỉ cương, phép nước.  
B. Vua, quan lại sa vào ăn chơi, hưởng lạc, không quan tâm việc triều chính.  
C. Nhà Minh gây sức ép, hạch sách đòi cống nạp, đe doạ xâm lược Đại Việt.  
D. Đại Việt và Chăm-pa duy trì mối quan hệ ngoại giao hòa hảo, tốt đẹp.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
- Tình hình chính trị ở Đại Việt vào cuối thế kỉ XIV:  
+ Vua và tầng lớp quý tộc, quan lại nhà Trần ngày càng sa vào những thú ăn chơi, hưởng lạc. Trong triều, trung thần thì ít mà kẻ gian nịnh, cơ hội thì nhiều.  
+ Tầng lớp quý tộc Trần cũng suy thoái, không còn giữ kỉ cương, phép nước.  
+ Ở phía nam, từ nửa sau thế kỉ XIV, Chiêm Thành liên tục đưa quân tấn công Đại Việt. Ở phía bắc, từ sau khi thành lập, nhà Minh thường xuyên yêu cầu Đại Việt cống nộp thầy thuốc, giống cây, lương thực, voi, ngựa,... Quan hệ giữa Đại Việt và nhà Minh ngày càng xấu đi.  
  
  
**Câu 22.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng những yêu cầu khách quan đặt ra cho nhà nước Đại Việt vào cuối thế kỉ XIV?  
A. Xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
B. Giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội.  
C. Thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc Trần.  
D. Duy trì các chính sách cai trị cũ để ổn định đất nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Cuối thế kỉ XIV, Đại Việt lâm vào khủng hoảng trầm trọng trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị - xã hội. Tình hình đó đã đặt ra yêu cầu khách quan cho nhà nước Đại Việt là phải: giải quyết khủng hoảng kinh tế - xã hội, thủ tiêu những yếu tố cát cứ của quý tộc nhà Trần, xây dựng, củng cố đất nước về mọi mặt.  
  
  
**Câu 23.**Một trong những chính sách cải cách trên lĩnh vực kinh tế của Hồ Quý Ly là  
A. ban hành tiền đồng thay thế cho tiền giấy.  
B. phát hành tiền đồng “Thái Bình hưng bảo”.  
C. ban hành tiền giấy thay thế cho tiền đồng.  
D. phát hành tiền giấy “Việt Nam đồng”.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Năm 1396, Hồ Quý Ly cho ban hành tiền giấy thay thế tiền đồng, gọi là “Thông bảo hội sao” gồm nhiều loại.  
  
  
**Câu 24.**Năm 1396, Hồ Quý Ly đã cho thực hiện chính sách nào dưới đây?  
A. Ban hành tiền giấy “thông bảo hội sao”.  
B. Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
C. Đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư.  
D. Chính sách hạn nô; kiểm soát hộ tịch trên cả nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: A**  
Năm 1396, Hồ Quý Ly cho in và phát hành tiền giấy “Thông báo hội sao”. Cấm và thu hết tiền đồng đổi sang tiền giấy.  
  
  
**Câu 25.**Năm 1397, Hồ Quý Ly đã cho thực hiện chính sách nào dưới đây?  
A. Ban hành tiền giấy “thông bảo hội sao”.  
B. Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
C. Đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư.  
D. Chính sách hạn nô; kiểm soát hộ tịch trên cả nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Năm 1397, Hồ Quý Ly đã ban hành chính sách hạn điền: hạn chế sở hữu ruộng đất quy mô lớn của tư nhân; quy định mức sở hữu tối đa về ruộng đất.  
  
  
**Câu 26.**Năm 1401, Hồ Quý Ly đã cho thực hiện chính sách nào dưới đây?  
A. Ban hành tiền giấy “thông bảo hội sao”.  
B. Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
C. Đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư.  
D. Chính sách hạn nô; kiểm soát hộ tịch trên cả nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
Năm 1401, Hồ Quý Ly cho ban hành chính sách hạn nô (quy định: chủ gia nô chỉ được có một số nô tì nhất định); đồng thời kiểm soát hộ tịch trên cả nước.  
  
  
**Câu 27.**Năm 1402, Hồ Quý Ly đã cho thực hiện chính sách nào dưới đây?  
A. Ban hành tiền giấy “thông bảo hội sao”.  
B. Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
C. Đặt phép hạn điền, nhằm hạn chế sở hữu ruộng tư.  
D. Chính sách hạn nô; kiểm soát hộ tịch trên cả nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Năm 1402, nhà Hồ thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước, cải cách thuế đinh và tô ruộng. Thuế đinh chỉ thu đối với người có ruộng, người ít ruộng nộp thuế nhẹ đi, người không có ruộng và hạng cô quả không phải nộp thuế.  
  
  
**Câu 28.**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng chính sách cải cách trên lĩnh vực kinh tế của Hồ Quý Ly?  
A. Ban hành chính sách hạn nô.  
B. Ban hành chính sách hạn điền.  
C. Phát hành tiền “Thái Bình hưng bảo”.  
D. Thống nhất đơn vị đo lường trong cả nước.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Năm 1396, Hồ Quý Ly cho in và phát hành tiền giấy “Thông báo hội sao”. Cấm và thu hết tiền đồng đổi sang tiền giấy.  
  
  
**Câu 29.** Nội dung nào sau đây là cải cách trên lĩnh vực kinh tế - tài chính của Hồ Quý Ly?  
A. Ban hành tiền giấy có tên là “Thái Bình hưng bảo”.  
B. “Bế quan tỏa cảng” không giao thương với bất kì nước nào.  
C. Quy định số lượng ruộng đất và nô tì của quan lại, quý tộc.  
D. Khuyến khích quý tộc mộ dân đi khai hoang để lập điền trang.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là:** C  
- Chính sách cải cách của Hồ Quý Ly trên lĩnh vực kinh tế - tài chính:  
+ Ban hành tiền giấy (tiền “Thông bảo hội sao”).  
+ Ban hành chính sách hạn nô và hạn điền.  
+ Ban hành chính sách thuế mới.  
  
  
**Câu 30.** Hồ Quý Ly ban hành chính sách hạn điền và hạn nô nhằm mục đích gì?  
A. Thúc đẩy sản xuất nông nghiệp.  
B. Hạn chế thế lực của quý tộc Trần.  
C. Chia ruộng đất công cho nông dân nghèo.  
D. Thúc đẩy thủ công nghiệp và thương nghiệp.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: B**  
Để hạn chế thế lực của quý tộc Trần, Hồ Quý Ly đã ban hành chính sách hạn điền và hạn nô.  
  
  
**Câu 31.**Chính sách hạn điền của Hồ Quý Ly được hiểu là việc  
A. khuyến khích nhân dân đi khai hoang lập ấp.  
B. cho phép quý tộc lập các điền trang rộng lớn.  
C. hạn chế sở hữu ruộng đất quy mô lớn của tư nhân.  
D. cho phép vương hầu, quý tộc mộ dân đi khai hoang.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: C**  
Chính sách hạn điền của Hồ Quý Ly được hiểu là việc hạn chế sở hữu quy mô lớn ruộng đất của tư nhân.  
  
  
**Câu 32.** Nội dung nào sau đây **không phải**là cải cách trên lĩnh vực chính trị - hành chính của Hồ Quý Ly?  
A. Thông qua thi cử để tuyển chọn người đỗ đạt, bổ nhiệm quan lại.  
B. Thống nhất bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương.  
C. Dời đô từ Thăng Long về thành An Tôn (Tây Đô, Thanh Hóa).  
D. Đặt chức Hà đê sứ ở các lộ để quản mọi việc trong phủ, châu.  
**Hiển thị đáp án**  
  
**Đáp án đúng là: D**  
- Chính sách cải cách của Hồ Quý Ly trên lĩnh vực chính trị - hành chính:  
+ Thống nhất bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương.  
+ Đặt chức An phủ sứ ở các lộ để quản mọi việc trong phủ, châu, huyện.  
+ Thông qua thi cử, tuyển chọn người đỗ đạt, bổ nhiệm làm quan.  
+ Dời đô về thành An Tôn (thành Tây Đô,Thanh Hóa)  
  
  
**Xem thêm tóm tắt lý thuyết Lịch sử 11 sách Chân trời sáng tạo, chi tiết khác:**  
Lý thuyết Bài 7: Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong lịch sử Việt Nam trước năm 1945  
Lý thuyết Bài 8: Một số cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử Việt Nam từ thế kỉ III TCN - đến cuối thế kỉ XIX  
Lý thuyết Bài 11: Cuộc cải cách của Minh Mạng nửa đầu thế kỉ XIX  
Lý thuyết Bài 12: Vị trí và tầm quan trọng của Biển Đông  
Lý thuyết Bài 13: Việt Nam và Biển Đông